TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2023/HSST
Ngày: 28-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ánh Tuyết

2. Ông Đoàn Hồng Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tr - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 218/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Huy Th, sinh năm 1964; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký thường trú: Khu tập thể Giao Thông, xóm Tr, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi ở: Số 52/112 đường Giải Phóng, phường Lộc Hòa, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 7/10; con ông: Trần Huy D (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch (Đã chết); gia đình có 05 chị em bị cáo là con thứ tư; vợ: Phạm Thị Th (Đã chết) và có 01 con; tiền án: Bản án số 245/2008/HSST ngày 15-7-2008 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt Trần Huy Th 08 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bị cáo chưa thi hành các khoản nộp án phí và hình phạt bổ sung); tiền sự: Ngày 19-01-2017, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, ngày 22-9-2020, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; nhân thân: Ngày 25-3-1986, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Hà Nam Ninh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản riêng của công dân", ngày 11-5-1989, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Hà Nam Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", ngày 24-01-1994, Tòa án nhân dân tối cao xử phúc thẩm phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", 18 tháng tù về tội "Đưa hối lộ", tổng hợp hình phạt là 04 năm 06 tháng tù, ngày 16-5-

2000, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", ngày 10-6-2004, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 18-6-2016, Công an phường Ng, thành phố N xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", ngày 04-01-2017, Công an phường B, thành phố N xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10-6-2023 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

2. Họ và tên: Trần Đức Tr, sinh năm 1979; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Số 74/148 đường T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 9/12; con ông: Trần Xuân Đ, sinh năm 1957 và bà Trần Thị H, sinh năm 1959; gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ nhất; không có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09-02-2017, Công an phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10-6-2023 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Quốc Th (Vắng mặt).

2. Ông Trần Quang T (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09-6-2023, tổ công tác Công an thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 227 đường Trần Huy L, phường V, thành phố N phát hiện Trần Đức Tr điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh biển kiểm soát 18F4-9662 chở Trần Huy Th có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra; Th tự giác giao nộp từ tay phải 01 gói ni lông màu đen, bên trong là lớp giấy bạc màu vàng, trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (Tr và Th đều khai nhận là Heroine mua về để sử dụng chung). Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Đức Tr và Trần Huy Th. Ngoài ra còn tạm giữ của Th 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia; tạm giữ của Tr 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh biển kiểm soát 18F4-9662, đều đã cũ.

Bản kết luận giám định số 889/KL-KTHS ngày 14-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu vàng, bên ngoài gói giấy bạc màu vàng bọc ni lông màu đen, được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine (Heroin). Khối lượng mẫu: 0,182 gam (Không phảy một trăm tám mươi hai gam).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Đức Tr và Trần Huy Th đều khai nhận: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 09-6-2023, Tr gọi điện rủ Th đi mua Heroine về cùng sử dụng, Th đồng ý và bảo Tr đến đón Th. Tr điều khiển xe máy biển kiểm soát 18F4-9662 đến

nhà Th, Th nói với Tr chở đến khu vực đường Giải Phóng, phường V, thành phố N để mua ma túy. Trên đường đi, Tr đưa cho Th 200.000 đồng để mua Heroine. Đến nơi, Tr dừng xe đứng đợi ở đầu 01 ngõ nhỏ còn Th xuống xe, đi bộ vào trong ngõ gặp 01 nam thanh niên tên L (do bạn xã hội giới thiệu) mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng (Tr và Th đều không nhớ số ngõ và không rõ lai lịch, địa chỉ của L). Th cầm gói ma túy vừa mua được trong tay phải, đi ra chỗ Tr đứng đợi. Sau đó, Tr điều khiển xe máy chở Th đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản cáo trạng số 236/CT-VKSND-TPNĐ ngày 11-9-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố các bị cáo Trần Huy Th và Trần Đức Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Huy Th và Trần Đức Tr khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên toà, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Huy Th và Trần Đức Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, (đối với bị cáo Trần Huy Th áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS).

Xử phạt bị cáo Trần Huy Th từ 30 đến 36. tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Trần Đức Tr từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ. Trả lại bị cáo Trần Huy Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, trả lại bị cáo Trần Đức Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Các bị cáo Trần Huy Th, Trần Đức Tr không tranh luận gì và đều nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Huy Th, Trần Đức Tr tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09-6-2023, tại khu vực trước cửa số nhà 227 đường Trần Huy L, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định, Trần Đức Tr và Trần Huy Th đã tàng trữ trái phép chất ma tuý mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma tuý các bị cáo tàng trữ là 0,182 gam Heroine, vì vậy tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng bàn bạc thống nhất, cùng nhau đi mua ma túy, bị cáo Tr là người đưa tiền mua ma túy và điều khiển xe chở bị cáo Th đi mua ma túy, bị cáo Th là người trực tiếp vào mua ma túy do đó xếp vai trò của các bị cáo ngang nhau.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4.2] Bị cáo Th đã bị kết án chưa được xóa án tích (Do chưa thi hành hình phạt bổ sung và án phí) lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Tr không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Huy Th, Trần Đức Tr gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, các bị cáo có nhân thân rất xấu, bị cáo Th có 01 tiền án và 02 tiền sự áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhiều lần bị kết án (Đã được xóa án tích), 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính (Đã được xóa tiền sự). Bị cáo Tr có 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính (Đã được xóa tiền sự). Lần phạm tội này các bị cáo đã tàng trữ 0,182 gam Heroine để cùng sử dụng, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Trần Huy Th, Trần Đức Tr là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Cơ quan điều tra Công an thành phố N đã tách đối tượng bán ma túy cho Trần Huy Th, Trần Đức Tr để tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma tuý thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước độc

quyền quản lý, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo Th và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo Tr, xét là tài sản của các bị cáo, xét không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[9] Về án phí: Các bị cáo Trần Huy Th, Trần Đức Tr bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Huy Th và Trần Đức Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS (đối với bị cáo Trần Huy Th);

Xử phạt bị cáo Trần Huy Th 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10-6-2023.

Xử phạt bị cáo Trần Đức Tr 21 (Hai mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10-6-2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 889/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Trả lại bị cáo Trần Huy Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, Trả lại bị cáo Trần Đức Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia (Đều đã cũ) nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Trần Huy Th và Trần Đức Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Huy Th, Trần Đức Tr có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh